TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----***------

Bản án số: 118/2018/HSPT
Ngày: 09/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phách;

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Chính;

Ông Đinh Quang Sơn.

Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Minh Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà: ông Nguyễn Đăng An, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 912/2017/TLPT ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

* ***Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Mạnh T, sinh năm: 1974; ĐKNKTT: phường P, quận B, TP Hà Nội; trú tại: phường C, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; con ông Nguyễn Xuân C và bà Trần Thị Ngọc X; có vợ Vũ Thị Thu H (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 770/2008/HSST ngày 24/9/2008 TAND thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm về tội "*Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài*". Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2017. Có mặt tại phiên tòa.

**. Người bào chữa cho bị cáo:*Luật sư Nguyễn Thị Kim D, Văn phòng Luật sư N, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 22/01/2017, tại phòng trọ 204, số 529 Bạch Đằng, phường C, quận H, TP Hà Nội, tổ công tác Công an phường C, quận H kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Mạnh T, SN 1974, nơi đăng ký HKTT phường P, quận B, TP Hà Nội có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại kệ gỗ cạnh giường ngủ của T nhiều túi nilon đựng chất bột và tinh thể màu trắng tổng số 9,859 gam gồm 1 túi nilon bên trong có 1 túi chất bột màu trắng, cân nặng 2,951 gam; 2 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, cân nặng 3,078 gam; 1 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, cân nặng 0,773 gam; 2 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, cân nặng 1,178 gam; 1 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, cân nặng 1,186 gam; 1 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, cân nặng 0,693 gam, 1 cân điện tử màu trắng, 1 cân điện tử màu đen.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Mạnh T tại phòng 204, số 529 Bạch Đằng, phường C, quận H, TP Hà Nội, Cơ quan điều tra thu giữ 3 viên nén hình tròn màu da cam; 1 ca sắt bên trong có 16 viên nén hình tròn màu nâu; 1 túi nilon bên trong có 120 viên nén hình tròn màu nâu; 1 túi nilon bên trong có 94 viên nén hình tròn màu ghi và 6 viên nén hình tròn màu nâu; 1 túi nilon bên trong có 10 viên nén hình tròn màu nâu; 1 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng; 1 túi nilon bên trong có 28 viên nén hình tròn màu ghi; 1 túi nilon bên trong có 10 viên nén hình tròn màu nâu; 2 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, 1 cân điện tử, 1 khay kim loại bên trên có 7 khối kim loại hình trụ, kết luận giám định đều không tìm thấy thành phần chất ma túy; thu giữ trong tủ lạnh của T 1 lọ thủy tinh bên trong chứa chất bột màu xanh, cân nặng 95,927 gam; 1 bát sành màu đen bên trong chứa chất bột màu nâu; 1 hộp nhựa bên trong chứa chất bột màu đỏ; 1 hộp nhựa bên trong chứa chất bột màu xanh; 1 lọ thủy tinh bên trong chứa chất bột màu nâu; 1 hộp nhựa có chứa Đào hoa viên bên trong chứa chất bột màu đỏ, kết luận giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy; Thu giữ tại đệm ngủ 1 bộ tẩu hút tự tạo giám định có dính Methamphetamine. Ngoài ra còn thu giữ của Tuấn 1 điện thoại di động.

Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng trọ của T còn có Hà Văn H, sinh năm 1981, trú tại phường P, quận B, TP Hà Nội. Thu giữ của Hà Văn H 2 điện thoại di động.

Tại Kết luận giám định số 1236 ngày 23/2/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu xanh bên trong 1 lọ thủy tinh hình tròn là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 95,927 gam; 1 bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 1608 ngày 15/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 1 túi nilon là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 2,951 gam;

- Chất bột màu trắng bên trong 2 túi nilin đều là ma túy loại Ketamine, tổng trọng lượng 3,078 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 1 túi nilon là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 0,773 gam;

- Chất bột màu trắng bên trong 2 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng trọng lượng 1,178 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 1 túi nilon là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 1,186 gam;

- Chất bột màu trắng bên trong 1 túi nilon là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 0,693 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh T khai: Khoảng tháng 3/2015 T nhặt được 1 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1976, trú tại phường Q, quận B, TP Hà Nội, T bóc ảnh của anh H và dán ảnh T vào để đăng ký thuê trọ phòng 204 số 529 Bạch Đằng, phường C, quận H, Hà Nội. Bản thân Nguyễn Mạnh T là người sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá và thuốc lắc, có khi T cùng bạn bè sử dụng ngay tại phòng trọ của T.

Tháng 6/2016, T quen một phụ nữ tên là P không biết địa chỉ cụ thể. P đã 2 lần đến phòng trọ của T để sử dụng ma túy với T. Cuối tháng 11/2016, P có mang cho T một số viên nén, chất bột và tinh thể để T sử dụng. Hôm đó P đến cùng một số người bạn của P, những người này mang cân điện tử, ma túy đá và ketamine đến để sử dụng. T chỉ sử dụng ma túy đá, còn ketamine sau khi mọi người sử dụng không hết T dồn lại và cất giấu chờ nhóm P đến để sử dụng nốt. Trước khi ra về, P đưa cho T 1 thùng cacton bên trong chứa nhiều túi nilon đựng các viên nén và chất bột có màu sắc khác nhau và nói là thực phẩm chức năng để T sử dụng. T nhận và cho vào tủ lạnh, sử dụng mỗi ngày 2 thìa. Đến ngày 22/1/2017, khi T đang ở trong phòng trọ cùng Hà Văn H thì bị kiểm tra thu giữ. Hà Văn H là người có mặt tại phòng trọ của T khi bị kiểm tra, H không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T.

Về hành vi sử dụng giấy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1976, đăng ký HKTT tại phường Q, quận B, TP Hà Nội, Nguyễn Mạnh T khai: Trong một lần đi chơi, T có nhặt được 1 giấy CMND mang tên Nguyễn Văn H. Do bản thân có sử dụng ma túy nên T không dám sử dụng CMND thật để thuê phòng trọ mà dán ảnh mình vào để đăng ký tạm trú tại số nhà 31 P, phường P, quận B, Hà Nội. T không quen biết ai là Nguyễn Văn H có CMND như trên.

Xác minh tại địa chỉ phường Q, quận B, TP Hà Nội, anh Nguyễn Văn H làm nghề lái xe du lịch khai: Năm 2014 anh bị mất giấy CMND, sau đó anh H có đi làm lại CMND mới, hiện nay đã đổi sang thẻ căn cước công dân. Anh không biết ai là Nguyễn Mạnh T có địa chỉ tại phường P, quận B, TP Hà Nội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Mạnh T về hành vi sử dụng giấy CMND giả, phạt 3 triệu đồng.

Hà Văn H khai: H là người có sử dụng ma túy. H quen Nguyễn Mạnh T và đã sử dụng ma túy đá với T. Ngày 20/1/2017 Nguyễn Mạnh T gặp H ở ngoài đường và vay của H 1 triệu đồng. Do có việc phải dùng nên ngày 22/01/2017, H có đến phòng trọ của Nguyễn Mạnh T để đòi nợ. Khi đến nơi, H ngồi nói chuyện với T được 15 phút thì thấy công an vào kiểm tra, phát hiện thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Mạnh T nhiều loại thuốc và tinh thể. H thấy T khai những đồ vật bị thu giữ là của T. H không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của Nguyễn Mạnh T. Xét nghiệm nước tiểu Hà Văn H cho kết quả dương tính với ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt 750.000 đồng.

Về người phụ nữ tên là P mang ma túy đến phòng trọ của T sử dụng, T khai không biết tên, địa chỉ cụ thể nên CQĐT không có cơ sở xác minh làm rõ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Mạnh T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Mạnh T 16** *(mười sáu)* năm tù. Thời hạn chấp hành hành phạt tù tính từ ngày 22/01/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2017, bị cáo Nguyễn Mạnh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Mạnh T giữ nguyên kháng cáo, bị cáo thừa nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội nhưng cho rằng mức hình phạt 16 năm tù đối với bị cáo là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì theo quy định của luật mới có

mức hình phạt nhẹ hơn, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già, con còn nhỏ, vợ bị cáo đã ly hôn, em bị cáo bị bệnh tâm thần mới chết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nội dung kháng cáo của bị cáo, cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn khoản 3 Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già, con còn nhỏ, vợ bị cáo đã ly hôn, em bị cáo bị bệnh tâm thần mới chết để sửa án sơ thẩm xử phạt bị cáo ở khung đầu của khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là 10 năm tù.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Mạnh T khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng…. Đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ, ngày 22/01/2017 tại phòng trọ số 204, số 529 Bạch Đằng, phường C, quận H, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường C, quận H kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Mạnh T có hành vi cất giữ 105,786 gam ma túy tổng hợp (gồm 95,927 gam Methamphetamine và 9,859 gam Ketamine) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến tính chất độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây nguy hại lớn cho xã hội và con người, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì Methamphetamine và Ketamine là các chất ma túy ở thể rắn được quy định trong cùng một điểm tại các khoản của điều luật nên tổng trọng lượng các chất ma túy ở thể rắn bị cáo tàng trữ trái phép là 95,927 gam Methamphetamine + 9,859 gam Ketamine = 105,786 gam. Với tổng trọng lượng các chất ma túy này bị cáo phạm tội theo điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm.

Theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì Methamphetamine và Ketamine là các chất ma túy ở thể rắn được quy định tại các điểm khác nhau trong các khoản của điều luật nên tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo tàng trữ là 95,927 gam Methamphetamine và 9,859 gam Ketamine. Vì vậy, cần phải quy đổi về một chất để xác định khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ làm căn cứ định khung hình phạt. Vận dụng cách tính tổng các chất ma túy tại điểm b tiểu mục 3.2 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao vào trong vụ án này thì tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo tàng trữ như sau:

Thứ nhất: Lấy Methamphetamine làm chuẩn để tính 9,859 gam Ketamine tương đương với bao nhiêu gam Methamphetamine, cụ thể là: 9,859 gam Ketamine tương đương với 3,286 gam Methamphetamine (9,859 gam X 100 gam : 300 gam). Trường hợp này thì tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép sẽ là 95,927 + 3,286 = 99,213 gam Methamphetamine.

Thứ hai: Lấy Ketamine làm chuẩn để tính 95,927 gam Methamphetamine tương với bao nhiêu gam Ketamine, cụ thể là: 95,927 gam Methamphetamine tương đương với 287,781 gam Ketamine (95,927 gam X 300 gam : 100 gam). Trường hợp này thì tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo tàng chữ trái phép sẽ là 9,589 + 287,781 = 297,64 gam Ketamin.

Như vậy, Với hai cách tính trên thì bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 2 chất ma túy Methamphetamine và Ketamine đều thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 10 năm đến 15 năm.

Từ phân tích trên cho thấy: hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn quy định tại khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và áp dụng điểm h, khoản 3 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

Áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điểm h, khoản 3 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Mạnh T** ***14 (mười bốn) năm 06 (Sáu) tháng*** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hành phạt tù tính từ ngày 22/01/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Cục T.H.A DS TP Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu hs (2b), phòng HCTP (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Phách